

## *Bài 6*

# ĐẤT VÀ RỪNG

### I – MỤC TIÊU

Học xong bài này, HS :

– Chỉ được trên bản đồ (lược đồ) vùng phân bố của đất phe-ra-lít, đất phù sa, rừng rậm nhiệt đới, rừng ngập mặn.

– Nêu được một số đặc điểm của đất phe-ra-lít và đất phù sa ; rừng rậm nhiệt đới và rừng ngập mặn.

– Biết vai trò của đất, rừng đối với đời sống của con người.

– Thấy được sự cần thiết phải bảo vệ và khai thác đất, rừng một cách hợp lí.

## II – ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Bản đồ Địa lí tự nhiên Việt Nam.
- Bản đồ Phân bố rừng Việt Nam (nếu có)
- Tranh ảnh thực vật và động vật của rừng Việt Nam (nếu có).

## III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU

### 1. Các loại đất chính ở nước ta

#### \* Hoạt động 1 (làm việc theo cặp)

##### Bước 1 :

- GV yêu cầu HS đọc SGK và hoàn thành bài tập sau :
- + Kể tên và chỉ vùng phân bố hai loại đất chính ở nước ta trên Bản đồ Địa lí Tự nhiên Việt Nam.
- + Kẻ bảng sau vào giấy (nếu có điều kiện thì in bảng sau vào phiếu và phát cho mỗi cặp HS một phiếu) rồi điền các nội dung phù hợp.

Tên loại đất	Vùng phân bố	Một số đặc điểm
Phe-ra-lít	..... .....	..... .....
Phù sa	..... .....	..... .....

##### Bước 2 :

- Đại diện một số HS trình bày kết quả làm việc trước lớp.
- Một số HS lên bảng chỉ trên Bản đồ Địa lí Tự nhiên Việt Nam vùng phân bố hai loại đất chính ở nước ta.
- GV sửa chữa và giúp HS hoàn thiện phần trình bày.

##### Bước 3 :

- GV trình bày : Đất là nguồn tài nguyên quý giá nhưng chỉ có hạn. Vì vậy, việc sử dụng đất cần đi đôi với bảo vệ và cải tạo.

– GV yêu cầu HS nêu một số biện pháp bảo vệ và cải tạo đất ở địa phương (bón phân hữu cơ, làm ruộng bậc thang, thau chua, rửa mặn,...).

**Kết luận :** Nước ta có nhiều loại đất, nhưng diện tích lớn hơn cả là đất phe-ra-lít màu đỏ hoặc đỏ vàng ở vùng đồi núi và đất phù sa ở vùng đồng bằng.

## 2. Rừng ở nước ta

### \* Hoạt động 2 (làm việc theo nhóm)

**Bước 1 :** GV yêu cầu HS quan sát các hình 1, 2, 3 ; đọc SGK và hoàn thành bài tập sau :

+ Chỉ vùng phân bố của rừng rậm nhiệt đới và rừng ngập mặn trên lược đồ.

+ Kê bảng sau vào giấy (nếu có điều kiện thì in bảng sau vào phiếu và phát cho mỗi cặp HS một phiếu), rồi điền nội dung phù hợp.

Rừng	Vùng phân bố	Đặc điểm
Rừng rậm nhiệt đới	..... ..... .....	..... ..... .....
Rừng ngập mặn	..... ..... .....	..... ..... .....

**Bước 2 :**

– Đại diện nhóm HS trình bày kết quả làm việc trước lớp.

– Một số HS lên bảng chỉ trên Bản đồ Phân bố rừng (nếu có) vùng phân bố rừng rậm nhiệt đới và rừng ngập mặn.

– GV sửa chữa và giúp HS hoàn thiện phần trình bày.

**Kết luận :** Nước ta có nhiều rừng, đáng chú ý là rừng rậm nhiệt đới và rừng ngập mặn. Rừng rậm nhiệt đới tập trung chủ yếu ở vùng đồi núi và rừng ngập mặn thường thấy ở ven biển.

**\* Hoạt động 3 (làm việc cả lớp)**

- GV hỏi HS về vai trò của rừng đối với đời sống của con người.
- HS trưng bày và giới thiệu tranh ảnh về thực vật và động vật của rừng Việt Nam (nếu có).

- GV hỏi :

+ Để bảo vệ rừng, Nhà nước và người dân phải làm gì ?

+ Địa phương em đã làm gì để bảo vệ rừng ?

- GV phân tích thêm cho HS biết rằng : Rừng nước ta đã bị tàn phá nhiều. Tình trạng mất rừng (khai thác rừng bừa bãi, đốt rừng làm rẫy, cháy rừng,...) đã và đang là mối đe dọa lớn đối với cả nước, không chỉ về mặt kinh tế mà còn ảnh hưởng không nhỏ tới môi trường sống của con người. Do đó, việc trồng và bảo vệ rừng đang là nhiệm vụ cấp bách.